

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH PHƯỚC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 8 - 2019
V/v :“ không công nhận vợ chồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Đoàn Sửu
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Ngọc Minh
- Bà Bá Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quen - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Muộn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 187/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019, về việc: "không công nhận vợ chồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXX-ST, ngày 24-7-2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2019, ngày 8/8/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị L, Sinh năm: 1980 (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Bá T, sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện Ninh Phước, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay bà Phạm Thị L trình bày:

- *Về hôn nhân:* Bà Phạm Thị L, ông Nguyễn Bá T tự tìm hiểu được gia đình hai bên đồng ý về chung sống với như vợ chồng từ năm 2000; có đến UBND cấp có thẩm quyền đăng ký kết hôn nhưng giấy đăng ký kết hôn bị thất lạc. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc cho đến khoảng năm 2003 xảy ra mâu thuẫn; nguyên nhân là do ông T ghen vô cớ về chửi mắng đánh đập bà L nhiều lần dẫn đến mâu thuẫn sống ly thân từ tháng 01 năm 2019 cho đến nay; nay bà L xét thấy tình cảm giữa và với ông T không còn, bà làm đơn xin ly hôn ông T.

- *Về con chung*: Có 04 đứa con chung có 1 con chung đã trưởng thành, còn 3 con chung chưa trưởng thành tên Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày: 11-5-2003; Nguyễn Bá T1, sinh ngày: 25-11-2005 hiện bà L đang nuôi; còn Nguyễn Bá T2, sinh ngày: 22-8-2009 hiện ông T đang nuôi.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung; nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tổng đạt các văn bản theo thủ tục tố tụng ông Nguyễn Bá T không có mặt nên Tòa án giải quyết vắng mặt bị đơn theo thủ tục tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước phát biểu: Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Thẩm phán, Hội đồng xét xử phiên tòa dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước thực hiện đúng thủ tục tố tụng từ khi triệu tập, thụ lý, lấy lời khai, thu thập chứng cứ, hòa giải và các thủ tục khác cũng được thực hiện đầy đủ đúng quyền, nghĩa vụ của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đối với nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hôn nhân gia đình, Bộ luật tố tụng dân sự tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; không công nhận quan hệ giữa bà L và ông T là vợ chồng; về con chung giao bà L nuôi 02 con chung tên Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày: 11-5-2003; Nguyễn Bá T1, sinh ngày: 25-11-2005; giao ông T nuôi 01 con chung tên Nguyễn Bá T2, sinh ngày: 22-8-2009; về cấp dưỡng, về tài sản đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ tranh chấp trong vụ án này là*: "không công nhận vợ chồng"

[2] Nội dung pháp luật áp dụng: Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn Kiểm sát viên yêu cầu xét xử vắng mặt bị đơn; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự đưa ra xét xử vắng mặt bị đơn theo luật định.

[4] *Về hôn nhân*: Bà Phạm Thị L, ông Nguyễn Bá T tự nguyện chung sống với nhau năm 2000 bà L cho rằng bà với ông T có đăng ký kết hôn tại xã P và giấy kết hôn thất lạc, nhưng Tòa án xác minh thì bà L, ông T sống chung với nhau như vợ chồng; nhưng không đến cơ quan cấp có thẩm quyền đăng ký kết hôn nên đã vi phạm Điều 9; khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khoản 1 Điều 14 quy định: " Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng". Do vậy đủ căn cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa bà L, ông T không phải là quan hệ vợ, chồng. Vì vậy Hội đồng xét xử tuyên bố quan hệ giữa bà Phạm Thị L với ông Nguyễn Bá T không phải là quan hệ vợ, chồng.

[5] *Về con chung*: Bà Phạm Thị L hiện đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 2 con chung tên Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày: 11-5-2003; Nguyễn Bá T1, sinh ngày: 25-11-2005; ông Nguyễn Bá T đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Bá T2,

sinh ngày: 22-8-2009 và cũng phù hợp với nguyện vọng của các con chung, nên Hội đồng xét xử, xử giao cho bà L, ông T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng các cháu.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên hội đồng không xem xét đến.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Bà L, ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, L phí Tòa án và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, bà L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước tại phiên tòa về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở; Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 "hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, L phí";

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa bà Bà Phạm Thị L với ông Nguyễn Bá T là vợ chồng.

- Về con chung: Giao bà Phạm Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 2 con chung tên Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày: 11-5-2003; Nguyễn Bá T1, sinh ngày: 25-11-2005; Giao ông Nguyễn Bá T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Bá T2, sinh ngày: 22-8-2009.

- Về án phí: Bà Phạm Thị L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ từ số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0019099 ngày 17-4-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước. Bà L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn được tính từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp L.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- THADS huyện Ninh Phước;
- UBND xã.P (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Sứ